

Phần II (tiếp theo)**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, NGƯỜI CÓ CÔNG VÀ XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 825/QĐ-UBND-HC ngày 09/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC TRẺ EM

1. Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em (2.001944)

1.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết
Bước 1	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính: <i>Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau:</i>	Cá nhân, người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế phải thông báo trực tiếp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để ra quyết định giao, nhận chăm sóc thay thế.	Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.
Bước 2	Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính	Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp nhận thông tin từ người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em và hẹn thời gian trả kết quả.	Chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc (<i>không để quá 03 giờ làm việc</i>) hoặc chuyển vào đầu giờ làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày.
Bước 3	Giải quyết thủ tục hành chính	Sau khi nhận thông tin từ người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em, công chức Lao động – thương binh và Xã hội phối hợp cộng tác viên công tác xã hội cấp xã xác minh điều	15 ngày làm việc

TT	Trình tự thực hiện	Cách thức thực hiện	Thời gian giải quyết
		kiện của cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để ban hành quyết định giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.	
		1. Tiếp nhận hồ sơ (Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội cấp xã là người tiếp nhận thông tin).	0,5 ngày làm việc
		2. Giải quyết hồ sơ (Ủy ban nhân dân cấp xã), trong đó:	14 ngày làm việc
		+ Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội; + Cộng tác viên công tác xã hội; + Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã; + Văn thư Ủy ban nhân dân xã.	7,5 ngày làm việc; 05 ngày làm việc; 01 ngày làm việc; 0,5 ngày làm việc.
		Trường hợp sau khi xác minh thông tin cá nhân, người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em không đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế thì công chức Lao động – Thương binh và Xã hội dự thảo Thông báo nêu rõ lý do không đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký.	Không quá 03 ngày kể từ ngày tiếp nhận thông tin
Bước 4	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính	Công chức Lao động – Thương binh và Xã hội nhập vào sổ theo dõi quản lý hồ sơ và thông báo cho người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em đến nhận kết quả. - Trường hợp nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích thì thực hiện theo hướng dẫn của Bưu điện (nếu có). Thời gian trả kết quả: Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.	0,5 ngày làm việc

1.2. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ: Không

b) Số lượng hồ sơ: Không quy định

1.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, người đại diện gia đình là người thân thích của trẻ em đủ điều kiện nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em.

1.4. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của cá nhân

1.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

1.6. Phí, lệ phí: không

1.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

1.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Quy định tại Khoản 2 Điều 63 Luật Trẻ em 2016.

Cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

- Cá nhân, người đại diện gia đình là người cư trú tại Việt Nam; có sức khỏe và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có tư cách đạo đức tốt; không bị hạn chế một số quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính về các hành vi xâm hại trẻ em; không bị kết án về một trong các tội cố ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của người khác, ngược đãi hoặc hành hạ ông bà, cha mẹ, vợ chồng, con, cháu, người có công nuôi dưỡng mình, dục dỗ, ép buộc hoặc chứa chấp người chưa thành niên vi phạm pháp luật, mua, bán, đánh tráo, chiếm đoạt trẻ em;

- Có chỗ ở và điều kiện kinh tế phù hợp, bảo đảm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em;

- Tự nguyện nhận chăm sóc trẻ em; có sự đồng thuận giữa các thành viên trong gia đình về việc nhận chăm sóc trẻ em; các thành viên trong gia đình không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý vi phạm hành chính về các hành vi xâm hại trẻ em;

- Người thân thích nhận trẻ em chăm sóc thay thế phải là người thành niên; các trường hợp khác phải hơn trẻ em từ 20 tuổi trở lên.

- Cá nhân, người đại diện gia đình là người nước ngoài phải cư trú tại Việt Nam ít nhất 06 tháng và còn thời hạn cư trú tại Việt Nam ít nhất 12 tháng vào thời điểm đăng ký.

1.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Điều 63, 65 Luật trẻ em năm 2016;
- Điều 41 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

1.10.Lưu hồ sơ (ISO)

Thành phần hồ sơ lưu	Bộ phận lưu trữ	Thời gian lưu
Biên bản xác minh (Mẫu số 11 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) hoặc Văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện.	Ủy ban nhân dân cấp xã	05 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của huyện